**MỘT SỐ BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG HỌC TẬP MÔN TOÁN**

**NHẰM PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC, PHẨM CHẤT CHO HỌC SINH LỚP 1**

1. LÍ DO CHỌN CHUYÊN ĐỀ

**I. Thực hiện dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất người học:**

Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất là phương pháp tích tụ dần dần các yếu tố của phẩm chất và năng lực người học để chuyển hóa và góp phần cho việc hình thành, phát triển nhân cách.

Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất được xem như một nội dung giáo dục, một phương pháp giáo dục phát huy tính tích cực của học sinh. GV tổ chức các hoạt động học tập cho HS theo hướng chú ý đến việc rèn luyện phương pháp tư duy, khả năng tự học, nhu cầu hành động và thái độ tự tin; được thực hiện theo nguyên tắc tương tác nhiều chiều: giữa GV với HS, giữa HS với HS.

Về bản chất, đó là giờ học có sự kết hợp giữa học tập cá thể với học tập hợp tác; chú trọng kết hợp học với hành, gắn với thực tiễn cuộc sống; phát huy thế mạnh của các PPDH tiên tiến, hiện đại; các phương tiện, thiết bị dạy học và ứng dụng công nghệ thông tin…

Dạy học phát triển năng lực, phẩm chất người học còn là dạy học tích hợp và phân hóa; là đa dạng hóa các phương pháp, hình thức dạy học. Tuy nhiên dù sử dụng bất kỳ phương pháp nào cũng phải đảm bảo được nguyên tắc “Học sinh tự mình hoàn thành nhiệm vụ học tập dưới sự tổ chức, hướng dẫn của GV”.

****II.Thực trạng:****

1. Đối với giáo viên.

Thực tế GV lớp 1 còn gặp một số khó khăn sau đây:

+ Xây dựng kế hoạch bài học theo chương trình 2018.

+ Dạy học đảm bảo chương trình môn học theo yêu cầu cần đạt.

+ Dạy tích hợp nội môn, liên môn.

+ Dạy chưa phát huy được hết năng lực học tập của học sinh.

 + Giáo viên chưa chú trọng cho học sinh chia sẻ, tương tác hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau.

**2. Đối với học sinh:**

- Trình độ nhận thức của học sinh không đồng đều. HS lớp 1 còn nhỏ, một số em còn nhút nhát, chưa chủ động chiếm lĩnh kiến thức môn học, tư duy logic còn hạn chế. Các em còn trông chờ nhiều vào sự hướng dẫn, gợi mở của giáo viên.

- Nhiều em chưa chăm học, chưa tập trung chú ý trong giờ học; chưa phát huy hết khả năng sáng tạo của bản thân. Hoạt động nhóm chưa thật hiệu quả và khả năng tương tác của học sinh còn hạn chế.

- Kĩ năng thực hành trải nghiệm, gắn bài học vào thực tế của các em còn hạn chế.

- Một số em chưa chuẩn bị đầy đủ đồ dùng phục vụ cho bài học, kĩ năng sử dụng bộ đồ dùng học toán còn chậm.

 **3. Về cơ sở vật chất**

- Sĩ số HS đông, lớp học chật chội, việc kê bàn ghế để các em học nhóm và di chuyển là rất khó khăn. Xuất phát từ những lí do trên, tổ chuyên môn lớp Một đã nghiên cứu, lựa chọn và áp dụng: *"****Một số******biện pháp nâng cao chất lượng học tập môn Toán nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh lớp 1".***

**B. CÁC BIỆN PHÁP THỰC HIỆN.**

**Biện pháp 1: Nghiên cứu nội dung chương trình môn Toán bộ sách Cánh diều; Xây dựng kế hoạch bài dạy đảm bảo yêu cầu cần đạt nhằm phát triển năng lực, phẩm chất người học.**

+ Thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của cấp trên, ngay từ đầu năm học chúng tôi đã dành thời gian đọc, nghiên cứu kĩ chương trình tổng thể và chương trình môn học, trong đó yêu cầu phải nắm vững mục tiêu môn toán và các yêu cầu cần đạt về phẩm chất, năng lực học sinh. Nắm vững mục tiêu của môn toán trước khi xác định mục tiêu bài học, từng mạch nội dung kiến thức để có kế hoạch dạy học, phù hợp với năng lực học sinh.

 Khi xây dựng kế hoạch dạy học chúng tôi xác định thực hiện theo các bước sau đây:

**Bước 1: Xác định yêu cầu cần đạt:** Cần xác định rõ:

 + Học sinh thực hiện được việc gì?;

 +Vận dụng được những kiến thức gì vào giải quyết vấn đề trong thực tế cuộc sống?

+ Hình thành và phát triển cho học sinh phẩm chất, năng lực gì?

**Bước 2: Chuẩn bị đồ dùng và phương tiện dạy học.**

**Bước 3: Thiết kế kế hoạch bài dạy (Giáo án)**

***Hoạt động 1: Hoạt động mở đầu (Khởi động, kết nối)***

**+** Với mỗi bài học, GV tổ chức hoạt động mở đầu khác nhau dưới nhiều hình thức giúp cho học sinh không cảm thấy nhàm chán như:  Đặt câu hỏi; Đố vui; Đặt một tình huống; Tổ chức trò chơi... Có thể thực hiện với toàn lớp, nhóm nhỏ, hoặc cá nhân từng học sinh.

***Hoạt động  2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới****:*

***+***Trong hoạt động này, GV thường chuẩn bị các phương án bằng các câu hỏi gợi mở, câu hỏi phân tích,…để định hướng học sinh hoạt động hình thành kiến thức mới. Có thể sử dụng các hình thức thảo luận cặp đôi, thảo luận theo nhóm, hoặc các hình thức sáng tạo khác nhằm kích thích trí tò mò, sự ham thích tìm tòi, khám phá phát hiện kiến thức mới.

 ***Hoạt động 3: Hoạt động luyện tập thực hành***

+ Hoạt động này yêu cầu học sinh phải vận dụng trực tiếp những kiến thức đã học vào giải quyết các bài tập/tình huống. Đây là hoạt động rất quan trọng vì nó giúp học sinh kết hợp giữa lí thuyết với thực hành, đồng thời giúp giáo viên kiểm tra kết quả học sinh đã lĩnh hội.

+ Có thể điều chỉnh nội dung bài tập, các bài tập phải phù hợp, phổ cập cho các đối tượng học sinh trong lớp và phát triển cho các học sinh có năng lực tốt.

***Hoạt động 4: Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (nếu có).***

+ GV hướng dẫn học sinh thực hành, vận dụng từng phần, từng đơn vị kiến thức cơ bản của nội dung bài đã học; giúp học sinh thấy được ý nghĩa thực tế của các tri thức, từ đó khắc sâu kiến thức đã học.

+Khuyến khích học sinh diễn đạt theo ngôn ngữ, cách hiểu của chính các em và ứng dụng trong cuộc sống hàng ngày.

+ Luôn coi trọng những bài có ứng dụng thực tế như bài Em vui học Toán, Đo độ dài, Xăng- ti- mét; Đồng hồ- thời gian,….

***Hoạt động 5: Hoạt động nối tiếp sau tiết học***

+ Ở hoạt động này, GV thường yêu cầu các em thực hiện một số công việc chuẩn bị cho bài học tiếp theo.

**Bước 4: Điều chỉnh kế hoạch bài học sau tiết dạy (Nếu có)**

GV thường ghi những nội dung còn bất cập, còn gặp khó khăn để rút kinh nghiệm cho tiết học sau; những nội dung tâm đắc để trao đổi chia sẻ khi tham gia sinh hoạt chuyên môn.

**Biện pháp 2: Phát huy tính tích cực chủ động học tập của HS trong giờ học nhằm phát triển năng lực học toán.**

**Đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho HS** có nghĩa là thay vì quan tâm đến việc *học sinh học được gì*, thì sẽ quan tâm đến việc *học sinh sẽ vận dụng được những gì* thông qua quá trình học tập.

Muốn thực hiện được điều này, cần phải thay đổi phương pháp dạy học từ thụ động thành chủ động, Đó là:

***2.1. Tạo cơ hội cho tất cả học sinh được làm việc dưới sự tổ chức hướng dẫn của giáo viên.***

+ Dạy theo hướng tiếp cận nội dung thì giáo viên chủ động cung cấp kiến thức cho học sinh, học sinh thụ động tiếp nhận kiến thức.

+ Từ năm 2020 – 2021 đến nay, Gv lớp 1 chúng tôi đã dạy học nhằm phát triển năng lực thông qua tổ chức liên tiếp các hoạt động học tập cho các nhóm đối tượng HS được làm việc như: TLCH, làm BT, thảo luận nhóm, ….trong các hoạt động khám phá kiến thức, luyện tập thực hành, vận dụng sáng tạo.

+ Tùy mỗi bài học khác nhau, GV linh hoạt sử dụng các phương pháp, hình thức và kĩ thuật dạy học phù hợp như:

+ Phương pháp: trực quan; hỏi đáp; thảo luận nhóm; trò chơi….

+ Kĩ thuật: Kĩ thuật động não; kĩ thuật đặt câu hỏi; kĩ thuật mảnh ghép, kĩ thuật ổ bi, kĩ thuật hỏi chuyên gia,…

+ Hình thức: Học tập cá nhân, nhóm, trong lớp và ngoài lớp học. Tăng cường phối hợp học tập cá thể với học tập hợp tác, lớp học trở thành môi trường giao tiếp GV - HS; HS - HS nhằm vận dụng sự hiểu biết và kinh nghiệm của từng cá nhân, nhóm, tập thể trong giải quyết các nhiệm vụ học tập chung. Qua đây GV đã phát triển kỹ năng tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau; rèn khả năng tư duy, phân tích cho học sinh.

Tất cả các phương pháp, hình thức, kĩ thuật dạy học tích cực trên nhằm giúp học sinh tự khám phá những điều chưa biết chứ không thụ động tiếp thu những trí thức được sắp đặt sẵn.

Giáo viên là người tổ chức và định hướng cho học sinh tiến hành các hoạt động học tập phát hiện kiến thức mới, vận dụng sáng tạo kiến thức đã biết vào các tình huống học tập hoặc tình huống thực tiễn...

**Ví dụ 1: Bài: Phép cộng dạng 14+ 3 – Toán 1 – SGK trang 126**

+ Dạy học nhằm phát triển năng lực, GV cho HS học theo nhóm và sử dụng phương pháp trực quan như sau:

+ Yêu cầu mỗi HS lấy ra 14 que tính ( 1 thẻ chục que tính và 4 que tính rời) sau đó lấy thêm 3 que tính nữa. Bằng các cách, tìm xem có tất cả bao nhiêu que tính?

+ HS thao tác, chia sẻ cách làm với bạn: Cách 1 đếm thêm( đa số HS dùng cách này) ; cách 2: 4 que tính rời thêm 3 que tính rời được 7 que tính, gộp với 1 chục qt được 17 que tính.

+ Cho 2 HS thao tác trước lớp( 2 cách). GV chốt: cả 2 cách đều cho kết qủa đúng.

Với cách dạy trên thì 100% HS đều được trực tiếp tham gia hoạt động. Em nào không làm hoặc làm sai tôi giúp đỡ và uốn nắn kịp thời.

**Ví dụ 2**: **Bài: Em ôn lại những gì đã học( BT 3 trang 154); BT 5( trang 159 – Toán 1 bộ Cánh diều**

- Áp dụng kỹ thuật Khăn trải bàn trong hoạt động Luyện tập thực hành và Vận dụng:

- Chia lớp thành các nhóm 4, mỗi HS làm việc độc lập: đếm số lượng mỗi hình( mỗi đồ vật) rồi viết vào phiếu nhóm ( GV đã chia và viết sẵn tên HS)

- Nhóm trưởng điều khiển thảo luận nhóm rồi thống nhất viết KQ vào ô ở giữa phiếu.

- Nhóm trưởng báo cáo KQ thảo luận

- Gv kết luận

***2.2 Dạy học phân hoá theo năng lực của từng học sinh:***Trong hoạt động luyện tập thực hành, tổ chức dạy phân hoá theo nhiều cách:

+ Có thể cho HS lần lượt làm trong SGK. Các em có năng khiếu làm xong trước, các em còn hạn chế về năng lực làm sau, khi đó GV quan sát, giúp đỡ những HS còn hạn chế về năng lực để các em làm ít nhất 1/2 số bài. GV giao tiếp việc cho các em có năng khiếu phát triển bài toán, tìm cách giải khác,…

+ Để thay đổi trạng thái, GV có thể cho các em so bài với bạn đã làm xong ở trong lớp; có thể sử dụng nhóm chuyên gia giúp đỡ các bạn chậm tiến. GV cần động viên sự tiến bộ dù nhỏ nhất của các em.
\* Trong các hoạt động học tập, cần lựa chọn những nội dung vừa sức với các nhóm đối tượng học sinh sao cho tất cả các em đều được tham gia và thể hiện khả năng của mình.

**Ví dụ: Bài 5- Trang 165**

 Chị Mai bẻ được 32 bắp ngô, anh Tuấn bẻ được 47 bắp. Hỏi cả hai anh chị bẻ được bao nhiêu bắp ngô?

+ Bước 1: HS đọc bài toán, trao đổi phân tích bài toán.

+ Bước 2: Hs điền phép tính và hoàn thiện câu trả lời vào VBT.

+ Với những học sinh còn hạn chế về năng lực Toán GV hướng dẫn để các em hoàn thiện bài vào VBT.

+ Với nhóm học sinh đại trà: các em tự làm bài.

+ Với những học sinh có năng khiếu GV khuyến khích các em tìm câu trả lời khác.

***2.3 Tạo hứng thú học tập cho học sinh:***

Trò chơi Toán học:

Thông qua các trò chơi các em sẽ lĩnh hội những tri thức toán học một cách dễ dàng, củng cố, khắc sâu kiến thức một cách vững chắc, tạo cho các em niềm say mê, hứng thú trong học tập.

Các trò chơi phù hợp với HS lớp 1 trong dạy học Toán như: Rung chuông vàng, Truyền điện, Ai nhanh ai đúng, Ong đi tìm mật, Tiếp sức, Hái táo, Thi quay kim đồng hồ,…

Tùy từng bài mà GV thiết kế tổ chức cho học sinh chơi với mục đích khác nhau. Có thể khởi động bằng một trò chơi, có thể tổ chức cho học sinh chơi trò chơi để khám phá kiến thức hoặc chơi trò chơi để vận dụng luyện tập và củng cố kiến thức đã học,…

Khi tổ chức rung chuông vàng, các em rất hào hứng, dùng hoa xoay đáp án để tham gia. Trong hoa xoay có đủ các đáp án A, B, C, D, Đ, S. Hoặc có thể viết đáp án đúng vào bảng con.

**Biện pháp 3: Tăng cường t**ổ chức các hoạt động trải nghiệm toán học,** kết hợp liên môn; vận dụng kiến thức toán học vào thực tiễn.**

 Để kiến thức bài học trở nên nhẹ nhàng, gần gũi hơn với các em thì GV cần luôn luôn lựa chọn nội dung để cho học sinh được hoạt động trải nghiệm trong và ngoài lớp, rèn kĩ năng vận dụng kiến thức toán học vào thực tiễn.

**Ví dụ:**

**\*Bài 4:  Thực hành đo độ dài (SGK Toán 1 – Trang 123).**

 Khi học bài này, GV chia nhóm cho các em ra sân trường dùng thước dài hoặc thanh gỗ để đo trực tiếp khoảng cách giữa hai vị trí đã chọn: khoảng cách 2 bồn hoa, khoảng cách 2 cây, khoảng cách 2 cột khung thành,…

- Các nhóm trưởng điều hành, ghi lại kết quả đo và báo cáo.

- GV giúp đỡ các nhóm.

\* Gv lựa chọn nội dung phù hợp với điều kiện thực tế: có thể cho các em thực hành đo theo nhóm đôi trrong lớp học như dùng thước có vạch chi xăng- ti- mét đo độ dài quyển sách, cái bút mực, bút chì, chiều cao của bàn học, chiều cao của bạn,…

+ Để tạo động cơ hứng thú học tập, HS có cơ hội được thực hành trải nghiệm, vận dụng kiến thức tổng hợp vào giải quyết các tình huống thực tiễn; có thêm thời gian, không gian để được thỏa sức sáng tạo, đồng thời giúp cho học sinh không phải học lại nhiều lần cùng một nội dung kiến thức ở các môn học khác nhau, gây quá tải, nhàm chán trong các em, GV nên tổ chức dạy học tích hợp liên môn .

**Ví dụ:** Môn Toán (bài 3 trang 111) + GDTC( Thi tâng cầu) và HĐNGLL, GV nên tổ chức cho học sinh thi tâng cầu tính điểm theo nhóm 4 sau đó sắp xếp tên các bạn theo thứ tự số điểm từ lớn đến bé. Trong HĐTN này các em vừa được thay đổi trạng thái học tập, hình thức học tập để rèn luyện sức khỏe vừa biết sắp xếp các số theo thứ tự từ lớn đến bé.

**Biện pháp 4: Sử dụng hiệu quả các phương tiện, thiết bị dạy + học; tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học.**

- Để giúp HS hiểu sâu bài hơn và làm cho các em thấy kiến thức toán học có mối quan hệ chặt chẽ với thực tiễn, GV thường xuyên khai thác kho học liệu có sẵn của bộ sách Cánh diều như bài giảng điện tử, sách mềm, video môn toán; sử dụng đồ dùng- thiết bị có sẵn và tăng cường ứng dụng CNTT trong dạy học phù hợp với từng nội dung bài học cụ thể.

***Ví dụ:***

Sử dụng các video môn toán trong các bài như bài tập đếm số khối hộp chữ nhật, khối lập phương, bài tập vận dụng có liên quan đến các tình huống trong tranh,…

- GV còn sử dụng máy tính, điện thoại kết nối Zalo để chụp bài của các em chiếu lên tivi cho cả lớp nhận xét. Cách làm này rất hiệu quả vừa tiết kiệm được thời gian vừa kiểm tra được nhiều bài cho học sinh. Các em rất phấn khởi khi được chiếu bài của mình cho các bạn nhận xét. Từ đó tạo động lực học tập cho các em.

- Hiện nay trong tình hình dịch bệnh diễn ra phức tạp, GV linh hoạt áp dụng CNTT trong tổ chức dạy học đảm bảo chất lượng học tập của học sinh ở lớp cũng như ở nhà:

 Trường hợp vừa kết hợp dạy học trực tiếp và trực tuyến vì một số học sinh phải nghỉ cách li: GV lập lịch trên Teams, kết nối camera trên lớp để các em ở nhà được học cùng với các bạn trên lớp. Với cách làm này vừa tiết kiệm được thời gian của giáo viên đồng thời những học sinh ở nhà vẫn được tham gia học tập đầy đủ và được tương tác với các bạn trên lớp.

**Tóm lại**: GV cần **t**ạo cơ hội cho các em được rèn luyện kỹ năng, được xử lí thông tin, được tự trải nghiệm, được giải quyết các tình huống thực tế để các em làm việc liên tục, vận dụng kiến thức được học, hình thành năng lực và hoàn thiện về nhân cách, phẩm chất., như thế HS sẽ nhớ bài tốt hơn.

****C. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT.****

****1. Đối với giáo viên trực tiếp giảng dạy:****

+ Giáo viên cần đầu tư thời gian nghiên cứu rà soát chương trình, điều chỉnh ND dạy học.

+ Bám sát các công văn chỉ đạo của cấp trên vận dụng linh hoạt trong soạn – giảng.

+ Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng và phương tiện dạy học.

+ Xây dựng kế hoạch, dự kiến các hoạt động, các PPDH và kĩ thuật dạy học phù hợp phát huy tích tích cực chủ động của học sinh nhằm phát triển năng lực học tập cho các em.

- Các nhà quản lí, giáo viên lớp 1 tiếp tục phát huy nhiệt huyết, lòng yêu nghề, mến trẻ, tự học, tự bồi dưỡng trao đổi kinh nghiệm dạy và học để mỗi giờ học không chỉ đạt mục tiêu về kiến thức, kĩ năng mà học sinh còn được phát triển phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình Giáo dục Phổ thông 2018.

****2. Đối với Ban giám hiệu; Tổ chuyên môn.****

+ Động viên, tạo mọi điều kiện để giáo viên lớp 1 tiếp tục phát huy nhiệt huyết, lòng yêu nghề, mến trẻ, tự học, tự bồi dưỡng trao đổi kinh nghiệm dạy và học để mỗi giờ học không chỉ đạt mục tiêu về kiến thức, kĩ năng mà học sinh còn được phát triển phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình Giáo dục Phổ thông 2018.

+ Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng trong trường. Làm tốt công tác nghiệm thu, bàn giao chất lượng học sinh cuối năm học.

**D. KẾT LUẬN.**

 Trên đây là toàn bộ nội dung chuyên đề **"Một số** **biện pháp nâng cao chất lượng học tập môn Toán nhằm phát triển năng lực, phẩm chất cho học sinh lớp 1"** của tổ CM lớp 1. Rất mong nhận được ý kiến của BGH đề chuyên đề được hoàn thiện hơn.

|  |  |
| --- | --- |
| Ý kiến BGH | Người viết chuyên đề*Trần Thị Hoàn* |